TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MƯỜNG ẢNG
TỈNH ĐIỆN BIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 07/2019/HSST
Ngày: 10/4/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG ẢNG - TỈNH ĐIỆN BIÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông **Nguyễn Văn Phương.**
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lầu A Vàng
2. Ông Lưu Tuấn Cường

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hồng Ngân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng tham gia phiên toà: Ông Vũ Văn Tuân - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 10 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở TAND huyện Mường Ảng mở phiên tòa xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 08/2019/TLST-HS, ngày 18 tháng 3 năm 2019, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2019/QĐXXST-HS, ngày 28/3/2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Tòng Văn N;** Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh năm 1991, nơi sinh: huyện M, tỉnh Điện Biên; Nơi ĐKHKTT: Bản C, xã Ẳ, huyện M, tỉnh Điện Biên; Nơi cư trú: Bản C, xã Ẳ, huyện M, tỉnh Điện Biên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá: 11/12; Con ông: Tòng Văn Ó, sinh năm 1959 và con bà Lù Thị M, sinh năm 1959; Bị cáo có 4 anh chị em ruột, bị cáo là con thứ 4 trong gia đình; Bị cáo chưa có vợ và con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/12/2018 cho đến ngày xét xử sơ thẩm. Bị cáo bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên. Bị cáo có mặt tại phiên toà.

*** Người bào chữa cho bị cáo**: Bà Lò Thị Khánh H – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên. (có mặt)

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

1. Họ và tên: Tòng Thị H1, sinh năm 1997
Nơi cư trú: Bản K, xã X, huyện M, tỉnh Điện Biên *(có mặt)*
2. Họ và tên: Lường Văn T, sinh năm 1988
Nơi cư trú: Bản K, xã X, huyện M, tỉnh Điện Biên *(vắng mặt)*

*** Người làm chứng:**

Họ và tên: Nguyễn Thị Mai T1, sinh năm 1984
Nơi cư trú: Bản N, xã Ẳ, huyện M, tỉnh Điện Biên *(vắng mặt)*

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, bị cáo Tòng Văn N bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Trên cơ sở kết quả điều tra xác định được: Khoảng 12 giờ ngày 07/12/2018, Tòng Văn N gọi điện Thoại cho một người đàn ông dân tộc Mông tên là C, trú ở bản P, xã Ẳ1, huyện M trao đổi mua Heroine và hẹn nhau cùng đi gặp nhau ở đâu thì mua bán ở đó. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày N mượn xe mô tô nhãn hiệu SYM, biển kiểm soát 27Z1-04405 của cháu ruột là Tòng Thị H1, trú tại Bản K, xã X, huyện M, đi xe từ nhà ở của mình khi đi đến bản C1, xã Ẳ1, huyện M, Tòng Văn N gặp người đàn ông tên C. Tòng Văn N mua được 02 cục nhỏ Heroine gói bằng túi ni lông màu vàng với giá 1.600.000đ. Sau khi mua được Heroine, N cầm bên tay trái rồi đi xe về nhà, còn người đàn ông tên Cho đi đâu thì N không biết, khi về đến bản N, xã Ẳ, huyện M lúc đó khoảng 14 giờ 50 phút cùng ngày, thì gặp tổ công tác Công an huyện Mường Ảng và Công an xã Ẳng Nưa yêu cầu dừng xe kiểm tra, thấy vậy N đã cất dấu gói Heroine vừa mua được vào trong cạp quần phía trước đang mặc thì bị phát hiện thu giữ 02 cục Heroine được gói bằng mảnh túi ni lông màu vàng, tổng khối lượng là 3,85 gam. Tổ công tác lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng và tạm giữ 01 chiếc điện thoại bàn phím nhãn hiệu FPT, 01 chiếc mô tô nhãn hiệu SYM, biểm kiểm soát 27Z1-04405 và số tiền 22.000đ (*hai mươi hai nghìn đồng).*

Theo biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu giám định ngày 08/12/2018 của Công an huyện Mường Ảng và Kết luận giám định số 144/GĐ-PC09, ngày 19 tháng 12 năm 2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Điện Biên đã kết luận:

- Mẫu chất bột màu trắng trích ra từ vật chứng thu giữ của Tòng Văn N gửi giám định là ma túy loại Heroine;

- Khối lượng vật chứng thu giữ của Tòng Văn N là 3,85 gam.

- Heroine nằm trong danh mục các chất ma túy, STT: 09, danh mục I, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018.

Tại bản cáo trạng số: 07/CT-VKSMA ngày 18/3/2019 của Viện kiểm sát nhân dân Huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên đã truy tố ra trước Toà án nhân dân huyện Mường Ảng để xét xử bị cáo Tòng Văn N về tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Tại phiên toà, vị đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo N: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Xử phạt Tòng Văn N từ 39 đến 45tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46; điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 điều 106 BLTTHS đề nghị Hội đồng xét xử:

-Tịch thu để tiêu hủy: 3,74gam Heroine là vật chứng còn lại của vụ án sau khi trích mẫu gửi giám định.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước đối với chiếc điện thoại loại bàn phím, vỏ màu đen, nhãn hiệu FPT, số Model FPT Bukl, IMEI

980018008313849, đã cũ qua sử dụng là của bị cáo dùng để liên lạc với người đàn ông dân tộc Mông tên C để mua Heroine.

- Trả lại cho bị cáo số tiền 22.000đ.

- Đối với chiếc xe mô tô màu sơn đen bạc, nhãn hiệu Elegant II, loại xe SYM, biển kiểm soát 27Z1-044.05, đã cũ qua sử dụng, chủ sở hữu là anh Lường Văn T, trú tại Bản K, xã X, huyện M cho chị Tòng Thị H1 mượn, qua điều tra xác minh anh T, chị H1 không biết bị cáo sử dụng xe vào việc mua Heroine, Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Mường Ảng đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho anh Tiêm là chủ sở hữu là có căn cứ pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận việc trả lại tài sản của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mường Ảng.

Án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn án phí. Áp dụng điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Đề nghị Hội đồng xét xử miễn án phí HSST cho bị cáo.

Nội dung bản luận cứ của người bào chữa cho bị cáo nhất trí với nội dung cáo trạng đã truy tố bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 điều 249 BLHS; Bản thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, trong quá trình sinh sống tại địa phương chấp hành tốt chủ trương, chính sách pháp luật của Nhà nước, quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được qui định tại điểm s khoản 1điều 51 BLHS, đề nghị Hội đồng xét xử khi quyết định hình phạt xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp hơn đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo là người dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn án phí, đề nghị Hội đồng xét xử miễn toàn bộ án phí HSST cho bị cáo và không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Bị cáo N thừa nhận toàn bộ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy như cáo trạng truy tố. Bị cáo nhất trí nội dung bản Cáo trạng cũng như bản luận tội của VKSND huyện Mường Ảng, nội dung bản luận cứ bào chữa cho bị cáo, bị cáo không có tranh luận gì. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án là anh Lường Văn T vắng mặt tại phiên tòa, theo chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ và tại phiên tòa chị H1 khai nhận anh Lường Văn T đã nhận được tài sản là chiếc xe mô tô màu sơn đen bạc, nhãn hiệu Elegant II, loại xe SYM, biển kiểm soát 27Z1-044.05 do Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Mường Ảng trả lại và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án và đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Nội dung vụ án:

Qua phần tranh tụng công khai tại phiên tòa bị cáo Tòng Văn N đã khai và công nhận: Hồi 14 giờ 50 phút ngày 07/12/2018, tại đoạn đường thuộc bản N,

xã Ẳ, huyện M, tỉnh Điện Biên bị cáo bị bắt quả tang khi đang cất giấu trái phép 3,85 gam Heroine nhằm mục đích để sử dụng. Lời khai nhận tội của bị cáo trước phiên tòa ngày hôm nay phù hợp với các tài liệu và chứng cứ có trong hồ sơ, cũng như cáo trạng số 07/CT-VKSMA, ngày 18/3/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng đã truy tố.

Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; Bị cáo tàng trữ trái phép 3,85 gam Heroine đủ định lượng buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi phạm tội của mình là nguy hiểm cho xã hội nhưng vẫn thực hiện. Do vậy Hội đồng xét xử có đủ căn cứ pháp lý để xét xử bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS quy định: *"Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.*

...

c) Heroine ... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 5 gam".

Xét về tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp tội phạm nghiêm trọng, gây nguy hại lớn cho xã hội có mức cao nhất của khung hình phạt đến 5 năm tù, được quy định tại khoản 1 Điều 9 Bộ luật hình sự năm 2015. Vì vậy bị cáo phải chịu hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội đã gây ra.

Xét về hậu quả của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, Hội đồng xét xử thấy rằng: Hành vi tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã xâm phạm trực tiếp đến sự độc quyền của nhà nước trong lĩnh vực quản lý và sử dụng các chất ma túy, đã tiếp tay cho các loại tội phạm gia tăng, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an trên địa bàn, cần phải được xử lý nghiêm.

Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo sinh ra và lớn lên tại xã Ẳ, huyện M, được gia đình nuôi ăn học hết lớp 11/12 thì nghỉ học ở nhà lao động sản xuất cùng gia đình. Bị cáo tuổi đời còn trẻ, không chịu tu dưỡng đạo đức, chí thú làm ăn, nhận thức rõ việc tàng trữ, mua bán ma túy là vi phạm pháp luật, vì muốn thỏa mãn nhu cầu xấu của bản thân đã cố tình đi vào con đường phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Vì vậy, cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo; tuy nhiên, tại phiên tòa cũng như trong quá trình điều tra, bị cáo đã thành khẩn khai báo thể hiện sự ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình, nên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cần xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51của BLHS năm 2015. Bị cáo không phạm các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 của BLHS năm 2015.

Bị cáo là người dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, gia đình bị cáo khó khăn về kinh tế, do vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Nguồn gốc số Heroine Tòng Văn N khai mua của người đàn ông dân tộc Mông tên C, trú tại bản P, xã Ẳ1, huyện M, tỉnh Điện Biên. Cơ quan cảnh sát điều tra đã tiến hành xác minh nhưng không có ai tên là C, trú tại bản P, xã Ẳ1, huyện M, tỉnh Điện Biên, ngoài lời khai của bị cáo chưa có tài liệu nào khác, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mường Ảng không đủ cơ sở xác minh làm rõ. Do đó không đề cập vấn đề xử lý trong vụ án. Hội đồng xét xử không đặt vấn đề xem xét.

*** Về vật chứng**: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của BLHS năm 2015; điểm a khoản 2 điều 106 của BLTTHS 2015:

- Tịch thu để tiêu hủy: 3,74gam Heroine là vật chứng còn lại của vụ án sau khi trích mẫu gửi giám định.

- Đối với chiếc điện thoại loại bàn phím, vỏ màu đen, nhãn hiệu FPT, số Model FPT Bukl, IMEI 980018008313849, đã cũ qua sử dụng là của bị cáo, bị cáo khai dùng để liên lạc với người đàn ông dân tộc Mông tên C để mua Heroine, trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa không chứng minh được việc bị cáo dùng chiếc điện thoại này để liên lạc với người đàn ông dân tộc Mông tên là C, trú tại bản P, xã Ẳ1, huyện M, tỉnh Điện Biên, do vậy trả lại cho bị cáo chiếc điện thoại nói trên.

- Trả lại cho bị cáo số tiền 22.000đ *(Hai mươi hai nghìn đồng*).

- Chấp nhận việc Cơ quan cảnh sát điều tra trả lại chiếc xe mô tô màu sơn đen bạc, nhãn hiệu Elegant II, loại xe SYM, biển kiểm soát 27Z1-044.05, đã cũ qua sử dụng cho chủ sở hữu là anh Lường Văn T, trú tại Bản K, xã X, huyện M.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án đã nhận được tài sản là chiếc xe mô tô màu sơn đen bạc, nhãn hiệu Elegant II, loại xe SYM, biển kiểm soát 27Z1-044.05 do Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Mường Ảng trả lại. Anh Lường Văn T và và chị Tòng Thị H1 không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm. Hội đồng xét xử không đặt vấn đề xem xét.

*** Án phí**: Bị cáo là người dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn án phí. Áp dụng điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Hội đồng xét xử miễn án phí HSST cho bị cáo.

[2] Quyết định truy tố của VKSND huyện Mường Ảng; ý kiến của vị đại diện VKS, người bào chữa cho bị cáo, ý kiến của bị cáo qua phần tranh tụng công khai tại phiên tòa về tội danh, hình phạt và các vấn đề khác liên quan đến vụ án. Hội đồng xét xử thấy phù hợp với nội dung vụ án và nhận định của Hội đồng xét xử nên cần chấp nhận.

[3] Trong quá trình điều tra, truy tố: Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng qui định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Tòng Văn N phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Tòng Văn N 39 (ba mươi chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt (ngày 07/12/2018).

2. Vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của BLHS năm 2015; điểm a khoản 2 Điều 106 của BLTTHS 2015:

- Tịch thu để tiêu hủy: 3,74gam Heroine là vật chứng còn lại của vụ án sau khi trích mẫu gửi giám định.

- Trả lại chiếc điện thoại loại bàn phím, vỏ màu đen, nhãn hiệu FPT, số Model FPT Bukl, IMEI 980018008313849, đã cũ qua sử dụng cho bị cáo.

- Trả lại cho bị cáo số tiền 22.000đ *(Hai mươi hai nghìn đồng*).

(Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Mường Ảng và Chi Cục thi hành án dân sự huyện Mường Ảng lập ngày 18/3/2018).

- Chấp nhận việc Cơ quan cảnh sát điều tra trả lại chiếc xe mô tô màu sơn đen bạc, nhãn hiệu Elegant II, loại xe SYM, biển kiểm soát 27Z1-044.05, đã cũ qua sử dụng cho chủ sở hữu là anh Lường Văn T, trú tại Bản K, xã X, huyện M, tỉnh Điện Biên.

3. Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS năm 2015; điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Miễn án phí HSST cho bị cáo.

Phiên tòa kết thúc cùng ngày, bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án (có mặt tại phiên tòa) có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án (vắng mặt tại phiên tòa) có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo qui định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Điện Biên
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên.
- VKSND h.Mường Ảng
- Công an h.Mường Ảng
- Chi cục THADS h.Mường Ảng
- Bị cáo
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan
- Lưu hồ sơ.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã Ký)

Nguyễn Văn Phương